THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 623/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030, với các nội dung sau:

1. Quan điểm chỉ đạo

a) Phòng, chống tội phạm là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, thường xuyên, liên tục và lâu dài nhằm thực hiện Hiến pháp, pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý, chỉ đạo điều hành thống nhất của Nhà nước. Công tác phòng, chống tội phạm phải gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế;

b) Phòng, chống tội phạm là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, trong đó các cơ quan chức năng làm nòng cốt, vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và nhân dân tích cực tham gia có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; đề cao vai trò, trách nhiệm và tính chủ động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức đoàn thể, quần chúng nhân dân;

c) Tập trung lực lượng, sử dụng tổng hợp các biện pháp, chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh ngăn chặn tội phạm, trong đó lấy phòng ngừa là chính; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội với phòng ngừa nghiệp vụ; kịp thời khắc phục những tồn tại hạn chế, làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm; coi trọng công tác phòng ngừa xã hội từ cộng đồng, gia đình và ngay từ cơ sở; tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao cảnh giác, ý thức trách nhiệm chấp hành pháp luật, tích cực, tự giác tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm. Chủ động tấn công trấn áp tội phạm, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm minh mọi hành vi phạm tội, gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, không để oan, sai, lọt tội phạm, nghiêm cấm bức cung, nhục hình;

d) Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với cơ quan thực thi pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ và tổ chức quốc tế nhằm huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng phát huy nội lực, gắn với tranh thủ tối đa các nguồn lực khác; đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân tôn trọng, chấp hành pháp luật, nhằm xây dựng xã hội an ninh, an toàn, trật tự, văn minh, nề nếp và thân thiện.

- Kịp thời làm rõ nguyên nhân, khắc phục những tồn tại hạn chế, khó khăn, bất cập và điều kiện nảy sinh tội phạm. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức tạp nảy sinh về an ninh, trật tự ngay từ cơ sở, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

- Đẩy lùi tội phạm và tệ nạn xã hội, trước mắt kéo giảm các loại tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, không để tội phạm lộng hành, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật phòng, chống tội phạm; tiếp thu có chọn lọc tính tích cực các hương ước, quy tắc của cộng đồng dân cư trong phòng, chống tội phạm và đảm bảo an ninh, trật tự cơ sở.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- Đẩy lùi tội phạm và tệ nạn xã hội, phấn đấu đến năm 2020 giảm từ 3 - 5% tổng số vụ phạm tội hình sự so với năm 2016.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm về kinh tế, tham nhũng, ma túy, môi trường, tội phạm xâm hại trẻ em,

tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên, tội phạm liên quan trực tiếp đến sự suy thoái đạo đức gia đình, xã hội... Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm đạt từ 75% trở lên, các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 95% trở lên trên tổng số án khởi tố. Hàng năm, bắt giữ, vận động đầu thú 30% số đối tượng truy nã (trong đó trên 40% số đối tượng truy nã mới phát sinh).

- Giảm tỷ lệ tái phạm tội trong số người chấp hành xong án phạt tù xuống dưới 15%; ít nhất 50% số khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chí "An toàn về an ninh, trật tự"; chuyển hóa thành công 60% địa bàn được xác định là trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán và cán bộ làm công tác thi hành án hình sự nhất là ở cấp huyện; đảm bảo nguồn lực (nhân lực, vật lực) cho việc tổ chức ghi âm, ghi hình theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 theo lộ trình quy định.

c) Mục tiêu định hướng đến năm 2030

Trên cơ sở tổng kết đánh giá thực hiện các mục tiêu cụ thể đến năm 2020, xác định nhiệm vụ trọng tâm để tập trung đầu tư nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố, duy trì các mục tiêu đạt được, xác định mục tiêu, nhiệm vụ nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm trong từng giai đoạn 05 năm, với định hướng sau:

- Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm, giảm các loại trọng án, giảm tội phạm ở các địa bàn trọng điểm, góp phần xây dựng xã hội an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

- Xây dựng một xã hội trật tự, văn minh, mọi công dân có ý thức tôn trọng, tự giác tuân thủ pháp luật, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống tội phạm.

- Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm, đảm bảo "đúng người, đúng tội, đúng pháp luật", không để xảy ra oan, sai trong hoạt động tố tụng hình sự.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của thủ trưởng các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phòng, chống tội phạm.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm; xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, phân bổ ngân sách bảo

đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ cho công tác phòng, chống tội phạm. Nâng cao vai trò trách nhiệm, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình hình tội phạm phức tạp, kéo dài, hoạt động lộng hành hoặc bao che cho tội phạm.

Đẩy nhanh tiến độ đổi mới, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; xây dựng cơ chế điều hành, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện chiến lược cải cách hành chính, cải cách tư pháp thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

Tăng cường, hoàn thiện mối quan hệ phối hợp liên ngành trong phòng, chống tội phạm. Thường xuyên trao đổi thông tin tội phạm và phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của các loại tội phạm để có đối sách kịp thời, hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Nắm chắc diễn biến, đánh giá, thống kê chính xác về tình hình tội phạm; tiếp tục hoàn thiện, đổi mới công tác thông tin, thống kê tội phạm, xây dựng, bổ sung hệ thống thống kê công tác xử lý vi phạm hành chính. Thường xuyên tổng kết, nghiên cứu, xây dựng các luận cứ khoa học về tội phạm, dự báo về tình hình phạm tội hàng năm, giữa kỳ và từng giai đoạn để điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp, chính sách cho phù hợp yêu cầu thực tiễn.

b) Nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm của hệ thống chính trị và cộng đồng

- Đổi mới và hoàn thiện thể chế, chính sách kinh tế, xã hội góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm

Gắn việc hoạch định, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, xã hội với công tác phòng, chống tội phạm, khắc phục sơ hở, thiếu sót mà tội phạm có thể lợi dụng hoạt động. Đặc biệt trong quá trình hoạch định, thực hiện các chính sách kinh tế như: Góp vốn, cho vay vốn đối với doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, các dự án đầu tư của nước ngoài, chính sách tái cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp cần công khai, minh bạch, có giám sát chặt chẽ của cơ quan tài chính, kiểm toán để tránh tình trạng tài sản nhà nước bị thất thoát; cần có cơ chế, chính sách quản lý chặt chẽ hoạt động của các ngân hàng thương mại; thị trường vốn; thị trường chứng khoán, bất động sản; đổi mới các chính sách tạm nhập, tái xuất; chính sách về thuế, chính sách quản lý đất đai… Nghiên cứu đổi mới các chính sách xã hội liên quan đến phòng, chống tội phạm, như: Chính sách giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, chính sách xóa đói giảm nghèo, chính sách tôn giáo, chính sách dân tộc, chính sách giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi. Ban hành quy định việc thẩm định về bảo đảm yêu cầu an ninh, trật tự đối với các dự án phát triển kinh tế, xã hội trọng điểm quốc gia.

Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, nhất là kiến thức về phòng, chống tội phạm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy; coi trọng giáo dục đạo đức, pháp luật, văn hóa,

lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp, đưa chương trình giáo dục phòng, chống tội phạm vào các nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tập trung nghiên cứu dự báo, luật hóa kịp thời các hành vi nguy hiểm cho xã hội mới xuất hiện. Xây dựng, ban hành kịp thời văn bản hướng dẫn thi hành sau khi các luật, bộ luật có hiệu lực.

Hoàn thiện chế độ, chính sách đặc thù đối với các cán bộ kiêm nhiệm và những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia công tác phòng, chống tội phạm.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Đổi mới về nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trong từng thời kỳ; tập trung xây dựng và củng cố phong trào ở các địa bàn trọng điểm, chiến lược, vùng dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo, vùng biên giới, biển đảo, khu công nghiệp và các thành phố lớn; lồng ghép với các cuộc vận động, phong trào thi đua, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, Ban, ngành, đoàn thể và địa phương; gắn kết thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời phát hiện, giải quyết ngay tại cơ sở các vấn đề có liên quan đến lợi ích chính đáng của người dân, hạn chế không để xảy ra "điểm nóng" trong cộng đồng dân cư, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Thường xuyên cải tiến hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhân dân về phòng, chống tội phạm: Kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền, vừa rộng rãi, vừa mở đợt tập trung, vừa tuyên truyền cá biệt; tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp của tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị, trường học, tổ dân phố, cụm dân cư. Chú trọng hình thức tuyên truyền, vận động cá biệt đối với các đối tượng có nguy cơ phạm tội, tái phạm và tại các địa bàn trọng điểm về trật tự, an toàn xã hội. Thành lập trang thông tin điện tử phong trào toàn dân bảo vệ an ninh, trật tự.

Đẩy mạnh công tác xây dựng mô hình, nhân điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tổ chức quần chúng tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải về an ninh, trật tự ngay từ gia đình, cộng đồng dân cư, trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhà trường; thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình có hiệu quả cao, nghiên cứu xây dựng những mô hình mới phù hợp với tình hình đặc điểm từng địa bàn. Tổ chức cho nhân dân, cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên ký cam kết xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan,

doanh nghiệp, nhà trường "An toàn về an ninh, trật tự". Kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, có chính sách thỏa đáng đối với những trường hợp bị thương, hy sinh hoặc thiệt hại về tài sản khi tham gia phòng, chống tội phạm.

Tăng cường nguồn lực cho công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách, nhất là các lực lượng Công an xã, Dân quân tự vệ, Bảo vệ dân phố, Bảo vệ chuyên trách các cơ quan, doanh nghiệp; phát huy vai trò Bí thư chi bộ, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở, những người có uy tín trong dòng họ, dân tộc, tôn giáo, các vị chức sắc tiêu biểu, các điển hình… làm chỗ dựa cho nhân dân trong phòng, chống tội phạm ở cơ sở; đầu tư ngân sách, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm phục vụ công tác xây dựng phong trào.

- Quản lý, giáo dục cải tạo và tái hòa nhập cộng đồng đối với người phạm tội, vi phạm pháp luật và đối tượng có nguy cơ phạm tội.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giam giữ, quản lý, giáo dục cải tạo các loại đối tượng; tập trung giáo dục cá biệt đối với số phạm nhân thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ, giảm tỷ lệ phạm nhân cải tạo kém. Chủ động phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác giam giữ, quản lý, giáo dục cải tạo và thực hiện chế độ, chính sách đối với các loại đối tượng giam giữ, quản lý không để phát sinh bức xúc, phản ứng tiêu cực, gây rối, chống đối tập thể, gây mất an ninh, an toàn cơ sở giam giữ, quản lý.

Chủ động thực hiện các biện pháp giúp phạm nhân chuẩn bị tái hòa nhập ngay trong quá trình chấp hành án, đồng thời thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục dạy nghề, truyền nghề, tạo việc làm cho phạm nhân, trại viên, học sinh. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Lồng ghép công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù với các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và công tác phòng, chống tội phạm ở từng địa phương. Cân đối, bố trí nguồn lực của Trung ương và các địa phương, nguồn lực xã hội bảo đảm thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

Xác định trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, hiệu quả phối hợp của các ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong quản lý và giám sát thi hành các hình phạt ngoài hình phạt tù, các đối tượng được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và các đối tượng có nguy cơ phạm tội trên địa bàn.

- Tăng cường hiệu lực công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, tập trung quản lý nhà nước về cư trú, xuất cảnh, nhập cảnh, quản lý trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, xuất bản... Đổi mới phương thức quản lý một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện không để tội phạm lợi dụng hoạt động, nhất là dịch vụ cầm cố, thế chấp tài sản, vũ trường, quán bar, karaoke, game, bán hàng đa cấp... Tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Đổi mới chính sách, biện pháp quản lý và xử lý đối với các hoạt động tệ nạn xã hội (mại dâm, cờ bạc, nghiện ma túy).

- Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ

Chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các biện pháp công tác nghiệp vụ, đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, thống kê tội phạm, chủ động nắm diễn biến tình hình hoạt động của các loại tội phạm trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; chủ động rà soát, lập hồ sơ quản lý đối với các đối tượng có dấu hiệu hoạt động phạm tội "đâm thuê, chém mướn", "bảo kê", "xiết nợ", đòi nợ thuê, cho vay lãi nặng, cưỡng đoạt tài sản, tổ chức trái phép các hoạt động cờ bạc, cá độ thể thao, các hoạt động chuyển giá, sở hữu chéo, các hoạt động lợi dụng kinh doanh để phạm tội; các đường dây buôn lậu, mua bán và vận chuyển trái phép các chất ma túy lớn.

Kịp thời lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng và cơ sở chữa bệnh bắt buộc; quản lý chặt chẽ những người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, người đang trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử.

Chú trọng bắt, vận động đầu thú đối tượng truy nã, tập trung số đối tượng nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm. Xây dựng, nâng cao chất lượng các hoạt động tuần tra kiểm soát kết hợp với các hoạt động nghiệp vụ chủ động phòng ngừa tội phạm trên các tuyến giao thông, các địa bàn trọng điểm, địa bàn đô thị và giáp ranh.

Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng trong Quân đội, Hải quan, Kiểm lâm, Thanh tra, Quản lý thị trường…, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm; phát hiện những thiếu sót, sơ hở của chính sách, cơ chế quản lý nhà nước từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Phát huy vai trò của các lực lượng Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Công an, An ninh hàng không trong phối hợp tổ chức tuần tra, kiểm soát đường biên giới trên đất liền, trên biển, đảo, đường Bưu điện, đường Hàng không.

c) Nâng cao hiệu quả tấn công trấn áp tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm

Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch chuyên đề đấu tranh với các loại tội phạm nổi lên ở từng giai đoạn. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa của đất nước.

Thường xuyên rà soát xác định các địa bàn trọng điểm về trật tự, an toàn xã hội để tập trung lực lượng chuyển hóa thành địa bàn không có tội phạm hoặc giảm tội phạm đến mức thấp nhất.

Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm, kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động trinh sát và hoạt động điều tra tố tụng hình sự; không để lọt tội phạm; không làm oan người vô tội; đảm bảo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, kịp thời những vụ án lớn, dư luận xã hội quan tâm; tăng cường xét xử lưu động để răn đe tội phạm và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Cơ quan điều tra với Viện Kiểm sát, cơ quan Thanh tra của Chính phủ, Thanh tra của các Bộ, ngành, cơ quan thuế và Kiểm toán tập trung phát hiện, điều tra xử lý các vụ án về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; kịp thời xác minh, truy tìm tài sản bị chiếm đoạt, nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt.

Nghiên cứu xử lý, giải quyết thu hồi tài sản được thu giữ trong quá trình phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử có hiệu quả nhất, nhằm tránh hư hao, thất thoát, mất giá trị khi thanh lý, đấu giá làm giảm thu cho ngân sách nhà nước.

d) Hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm

Củng cố, mở rộng phát triển quan hệ hợp tác với các nước và các tổ chức quốc tế, ưu tiên hợp tác với các nước láng giềng, các nước trong khối ASEAN, các nước có quan hệ truyền thống, các nước lớn và các nước công nghiệp phát triển, các nước có nhiều người Việt Nam sinh sống, lao động, học tập.

Tổ chức thực hiện tốt các điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên; tiếp tục nghiên cứu xây dựng, đàm phán, ký kết hoặc phê chuẩn các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế song phương và đa phương nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi trong hợp tác phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia. Trước mắt, nghiên cứu, đề xuất đàm phán, ký Công ước phòng, chống tội phạm giữa các nước ASEAN.

Thiết lập, mở rộng hệ thống sĩ quan liên lạc ở nước ngoài phục vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, trước mắt ở các nước có chung đường biên giới đất liền và các nước có đông người Việt Nam làm ăn, sinh sống.

Tích cực tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, các tổ chức quốc tế về khoa học - kỹ thuật, triển khai thực hiện các dự án được tài trợ; trao đổi, học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, khoa học công nghệ cho cán bộ phục vụ công tác phòng, chống tội phạm.

đ) Tăng cường nguồn lực phòng, chống tội phạm

Hoàn thiện về tổ chức, ưu tiên trang bị phương tiện cho các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm, nhất là tại cấp huyện và cơ sở. Có cơ chế đặc thù thu

hút những người giỏi về công nghệ thông tin và các lĩnh vực chuyên môn khác tham gia các lực lượng phòng, chống tội phạm, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tội phạm, nhất là đội ngũ cán bộ trực tiếp đấu tranh chống tội phạm, kỹ thuật hình sự, giám định tư pháp. Quan tâm, đào tạo trình độ ngoại ngữ, pháp luật chuyên sâu về lĩnh vực tư pháp quốc tế cho cán bộ tư pháp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Nghiên cứu áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ vào công tác phòng, chống tội phạm. Vận động xã hội hóa và tranh thủ sự hỗ trợ của quốc tế trang bị phương tiện cho các lực lượng trực tiếp phòng, chống tội phạm.

Huy động kinh phí trong nước từ các nguồn của Trung ương, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân và nhân dân để đảm bảo đủ nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược. Tăng cường vận động các tập thể, cá nhân đóng góp xây dựng Quỹ phòng, chống tội phạm để góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm.

4. Chương trình và các đề án triển khai thực hiện Chiến lược

a) Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Chương trình thực hiện Chiến lược trong từng giai đoạn trình Thủ tướng Chính phủ;

b) Phê duyệt về nguyên tắc việc xây dựng các đề án sau đây để xây dựng chương trình, triển khai thực hiện Chiến lược:

- Đề án 1: Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Đề án 2: Phòng, chống các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Đề án 3: Chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Đề án 4: Tăng cường hiện đại hóa, nâng cao năng lực cho các lực lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự và lực lượng trinh sát.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Đề án 5: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tội phạm.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Đề án 6: Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp phòng, chống tội phạm ở khu vực biên giới, trên biển.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Đề án 7: Phòng, chống vi phạm pháp luật và phối hợp phòng, chống tội phạm trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; hành vi chuyển giá, trốn thuế của các doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Đề án 8: Phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.

Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Đề án 9: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.

Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Đề án 10: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

Cơ quan chủ trì: Bộ Giao thông vận tải.

- Đề án 11: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên.

Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đề án 12: Tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet.

Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đề án 13: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng và vấn đề "sở hữu chéo".

Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Đề án 14: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đề án 15: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế.

Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Chiến lược từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác; chú trọng kết hợp hiệu quả giữa kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của từng ngành, từng địa phương.

6. Tổ chức thực hiện

a) Chính phủ trực tiếp quản lý, điều hành, chỉ đạo các cơ quan thuộc Chính phủ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Chiến lược.

Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ (Ban Chỉ đạo 138/CP) có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện Chiến lược.

b) Bộ Công an có trách nhiệm

- Giúp Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 138/CP chủ trì điều phối, thống nhất tổ chức thực hiện Chiến lược.

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng các chương trình, đề án được phân công.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các chương trình, đề án của Chiến lược, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, giải pháp thực hiện Chiến lược trong trường hợp cần thiết.

c) Bộ Tài chính có trách nhiệm đề xuất phân bổ hợp lý kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước và hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm

- Đề xuất phân bổ vốn đầu tư cho các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện các hoạt động của Chiến lược trên cơ sở các dự án đã được phê duyệt.

- Phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng các chương trình, đề án, dự án.

đ) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an, các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược bằng kế hoạch, chương trình hành động, đề án để triển khai thực hiện tại Bộ, ngành, cơ quan.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm

- Tổ chức thực hiện Chiến lược trên địa bàn do địa phương quản lý theo hướng dẫn của Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của địa phương để triển khai các nội dung của Chiến lược.

- Cân đối ngân sách địa phương đề nghị Hội đồng nhân dân cùng cấp hỗ trợ việc thực hiện Chiến lược.

- Huy động các nguồn lực khác để thực hiện Chiến lược.

g) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia triển khai thực hiện Chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi hoạt động của mình; chủ trì và phối hợp xây dựng các đề án có liên quan; phối hợp với Bộ Công an giám sát thực hiện Chiến lược.

h) Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

- Phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, thực hiện Chiến lược.

- Phối hợp với Bộ Công an xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án có liên quan.

i) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện Chiến lược

- Theo dõi, đánh giá, báo cáo việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược và các chương trình, đề án thực hiện theo định kỳ thống kê: Sáu tháng, một năm và cuối mỗi giai đoạn thực hiện.

- Thực hiện điều tra, khảo sát về tình hình tội phạm, về kết quả thực hiện Chiến lược; khảo sát, đo lường, đánh giá tác động tiêu cực của tình hình tội phạm đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng cơ chế công khai kết quả đánh giá thực trạng tình hình tội phạm và kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm ở Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc